TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/DS-PT
Ngày: 13-8-2021
V/v "tranh chấp trả thưởng tiền xổ số kiến thiết"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh Lễ

Bà Trần Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mộng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai Vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 106/2021/TLPT-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021; về việc tranh chấp "Trả thưởng tiền xổ số kiến thiết".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 71/2021/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 132/2021/QĐPT-DS ngày 21 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Thái Hữu Tr, sinh năm 19,…; cư trú tại: phường V, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, phường V, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 12 năm 2020) (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Tiến V Luật sư của Văn phòng luật sư Trần Tiến V thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang (có mặt).

-*Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết X (Sau đây viết tắt là: "Công ty Xổ số kiến thiết X" hoặc "Công ty"); địa chỉ: phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Trần Văn L; chức vụ: Chủ tịch Công ty

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Võ Trung D, sinh năm 1976; chức vụ: Giám đốc Công ty; theo Văn bản ủy quyền ngày 06 tháng 8 năm 2021 (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Phan Ngọc M – Luật sưthuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang (có mặt)

- *Người kháng cáo*: Ông Thái Hữu Tr là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ án sơ thẩm thể hiện:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình làm việc, hòa giải, giải quyết vụ án, nguyên đơn do ông Nguyễn Văn H đại diện trình bày:

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, ông Tr có mua tờ vé số ký hiệu AG-10K5 mang số F123007 trúng giải thưởng 2.000.000.000 đồng, do Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành, ngày mở thưởng là ngày 29 tháng 10 năm 2020. Do bận công việc và không để ý nên vào ngày quay số, ông Tr không theo dõi, thời gian sau cũng không dò số. Đến 22 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2020, ông Tr mới dò số và biết mình trúng thưởng. Lúc này, ông Tr có dùng số điện thoại cá nhân gọi vào số điện thoại của Công ty báo trúng thưởng, nhưng không có người trả lời.

Đến ngày 29 tháng 11 năm 2020, ông Tr mang vé số trúng thưởng đến Công ty thì do là ngày chủ nhật nên công ty không làm việc. Ông Tr có gặp bảo vệ và chị Nguyễn Thị Kim Th – Nhân viên phòng trả thưởng – kho quỹ để nhận thưởng nhưng không được, mà được hướng dẫn làm các thủ tục xin xác nhận lý do trễ hạn.

Ông Tr cũng đã làm các thủ tục: Đơn trình bày lý do trễ hạn nộp cùng toa thuốc của mẹ ông vì trong thời gian sau khi mua vé số ông phải đưa mẹ ông đi điều trị tại bệnh viện và đón mẹ ông về nhà ở huyện V, nhưng Công ty lại xác định ngày cuối cùng của thời hạn lĩnh thưởng là ngày 27 tháng 11 năm 2020.

Việc công ty xác định ngày 27 tháng 11 năm 2020 là ngày cuối cùng của thời hạn lĩnh thưởng là không chính xác. Ngày cuối cùng phải là ngày 28 tháng 11 năm 2020, nhưng ngày này rơi vào thứ bảy, nên ngày cuối cùng trả thưởng phải là ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015. Thể lệ xổ số của Công ty ban hành, và những ý kiến của Công ty về cách tính thời hạn lĩnh thưởng là trái với quy định pháp luật. Do đó, nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phải trả thưởng đầy đủ giá trị giải đặc biệt 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

Bị đơn do ông Võ Trung D đại diện trình bày:

Bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Lý do, căn cứ vào Thể lệ tham gia dự thưởng vé xổ số của Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ.XS ngày 04 tháng 3 năm 2020 đã được công khai, Thông tư 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính, các Nghị định hướng dẫn về hoạt động xổ số, khoản 1 Điều 145 Bộ luật Dân sự năm 2015 và mặt sau của tờ vé số trúng giải đã thể hiện kỳ quay mở thưởng là vào ngày 29 tháng 10 năm 2020. Ngày quay thưởng được tính là 01 ngày trong thời 30 ngày lĩnh thưởng, nên ngày kết thúc thời hạn lĩnh thưởng là ngày 27 tháng 11 năm 2020. Ngày 29 tháng 11 năm 2020, ông Tr có mang tờ vé số đến nhưng do là ngày nghỉ theo quy định nên ngày 01 tháng 12 năm 2020 ông Tr mới chính thức gửi

đơn và tờ vé số để lĩnh thưởng là đã quá thời hạn lĩnh thưởng.

Công ty Xổ số kiết thiết tỉnh X đã có Công văn trao đổi ý kiến với Bộ Tài chính và nhận được Công văn số 16055/BTC-TCNH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính xác định "… ngày xác định kết quả trúng thưởng là ngày quay số mở thưởng, được tính 01 ngày trong thời hạn lĩnh thưởng 30 ngày của vé xổ số trúng thưởng. Như vậy, đối với kỳ vé mở thường ngày 29 tháng 10 năm 2020, ngày kết thúc thời hạn lĩnh thưởng là ngày 27 tháng 11 năm 2020. Quá thời hạn trên, vé xổ số trúng thưởng loại hình xổ số truyền thống và xổ số lô tô thủ công không còn giá trị lĩnh thưởng".

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 71/2021/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố L đã xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Hữu Tr đối với Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X về việc trả thưởng xổ số kiến thiết với số tiền 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng);

- Về án phí: Ông Thái Hữu Tr phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0009266 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh X; ông Thái Hữu Tr còn phải nộp tiếp số tiền 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng) án phí.

Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và thời hạn yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 nguyên đơn ông Thái Hữu Tr kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tr .

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn, các Luật sư không cung cấp chứng mới và đồng ý xét xử vắng mặt nguyên đơn theo thủ tục chung.

Luật sư bảo vệ của Nguyên đơn phát biểu ý kiến: Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Tr có đơn xin vắng mặt đúng quy định; các bên chỉ tranh chấp về xác định thời hạn trả thưởng. Cấp sơ thẩm xác định thời hạn trả thưởng dựa vào Thông tư 75/2013/TT-BTC ngày 04/6/2013 của Bộ Tài chính; Thể lệ của Công ty và Công văn của Bộ Tài chính trả lời là không chính xác; mà phải theo Bộ luật Dân sự năm 2015; để xác định thời hạn trả thưởng. Căn cứ Điều 146, 147 Bộ luật Dân sự năm 2105 thì ngày hết hạn trả thưởng phải là ngày 28 tháng 11 năm 2020; áp dụng Điều 4, 156 Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thì Bộ luật Dân sự là văn bản pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn; việc Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X căn cứ vào Thể lệ của Công ty để xác định ngày trả thưởng trễ hạn là không chính xác; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn; chấp nhận đơn kháng cáo, sửa Bản án sơ thẩm buộc Công ty Xổ số kiết thiết tỉnh X trả thưởng cho ông Tr đối với Tờ vé số ký hiệu AG-10K5 mang số **F123007** mở xổ số ngày 29 tháng 10 năm 2020, trúng giải thưởng 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

Luật sư bảo vệ cho bị đơn phát biểu ý kiến: Cơ sở pháp lý để Công ty Xổ số kiết thiết tỉnh X xác định ngày trả thưởng: Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2007; được sửa đổi, bổ sung Nghị định 78/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ; Thông tư số 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm

2013 của Bộ Tài chính và Thể lệ của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X; các Văn bản này ban hành đúng quy định pháp luật; ngoài ra, Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X hoạt động còn chịu sự quản lý địa phương và Bộ Tài chính.

Căn cứ theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định*"Cách tính thời hạn được áp dụng theo quy định của Bộ luật này,trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác"*; thì đây được xem là giữa Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X với ông Tr có thỏa thuận khác hoặc áp dụng quy định khác. Thông tư 75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính cũng có nêu "…Kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng"; và Tờ vé số có quy định 30 ngày kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng; nên có đủ cơ sở pháp lý để xác định Tờ vé số mở ngày 29 tháng 10 năm 2020, kết thúc lúc 24 giờ ngày 27 tháng 11 năm 2020 được xác định đã quá thời hạn trả thưởng; mặt khác, Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X cũng có thông qua Hội đồng Giám sát để giải quyết trường hợp ông Tr và tại Văn bản số 16055/BTC-TCNH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính xác định "ngày kết thúc thời hạn lĩnh thưởng là ngày 27 tháng 11 năm 2020". Từ các cơ sở trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự là đúng quy định của pháp luật;

- Về nội dung: Căn cứ Nghị định số 78/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 tháng 2012 của Chính phủ; Thông tư số75/2013/TT-BTC ngày 04 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính và Thể lệ của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X; văn bản số 16055/BTC-TCNH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính và Điều 145 Bộ luật Dân sự năm 2015; cấp sơ thẩm xác định Tờ vé số trúng thưởng của ông Tr hết thời hạn lĩnh thưởng là ngày 27 tháng 11 năm 2020 là có căn cứ; ông Tr không cung cấp được chứng cứ chứng minh trễ hạn, là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan; nên không có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của ông Tr ;

Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm tính án phí sơ thẩm và buộc ông Tr phải nộp số tiền 72.000.000đồng (bảy mươi hai triệu) là không đúng pháp luật; mà chỉ phải nộp 66.000.000đồng (sáu mươi sáu triệu đồng); do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự, sửa Bản án sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm, buộc ông Tr phải nộp 66.000.000đồng (sáu mươi sáu triệu đồng) tiền án phí sơ thẩm; còn lại giữ y án sơ thẩm; ông Tr không phải chịu tiền án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Nguyên đơn ông Thái Hữu Tr nộp đơn kháng cáo, đóng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Các đương sự được triệu tập hợp lệ; Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X ủy quyền cho ông Võ Trung D; nguyên đơn ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H các văn

bản ủy quyền hợp lệ; ông H có đơn xin xử vắng mặt; tại phiên tòa bị đơn, các Luật sư và Viện kiểm sát đồng ý xét xử vắng mặt nguyên đơn, không có yêu cầu hoãn phiên tòa; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành loại vé số kiến thiết truyền thống 06 số có ký hiệu AG-10K5 mang số F123007 ngày 29 tháng 10 năm 2020, ngày quay mở thưởng là ngày 29 tháng 10 năm 2020. Kết quả xổ số ngày 29 tháng 10 năm 2020, do Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X công bố; trong đó có giải đặc biệt có dãy số theo thứ tự là: **123007 (**giải đặc biệt có giải thưởng 2.000.000.000đồng);

[3.2] Ông Tr xác định khi biết mình trúng thưởng thì vào ngày 28 tháng 11 năm 2020 ông đã gọi điện về Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X để xác nhận mình trúng thưởng. Ngày cuối cùng của thời hạn trả thưởng là ngày 28 tháng 11 năm 2020, là ngày thứ bảy nên ngày cuối cùng trả thưởng phải là ngày 30 tháng 11 năm 2020. Ông Tr xác định ông liên hệ nhận thưởng đúng hạn. Về phía bị đơn cho rằng ngày cuối cùng của thời hạn lĩnh thưởng là ngày 27 tháng 11 năm 2020, ông Tr liên hệ lĩnh thưởng đã quá hạn nên không đồng ý trả thưởng;

[3.3] Căn cứ Điều 116 Bộ luật Dân sự năm 2015 *"Giao dịch dân sự là hợp đồng hoặc hành vi pháp lý đơn phương làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự"*; Tờ vé số mà Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành bán ra rộng rãi cho mọi người được quyền tham gia bằng hình thức mua vé số và ông Thái Hữu Tr đã mua vé số qua trung gian (người bán vé số hoặc Đại lý vé số) đây là sự thỏa thuận giữa các bên và giao dịch này đã hoàn thành (ông Tr đã trả tiền tờ vé số và được nhận tờ vé sổ thuộc quyền sở hữu của mình), nên được xem là giao dịch dân sự; các đương sự chỉ tranh chấp về thời hạn trả thưởng và không tự thỏa thuận được với nhau thì phải căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết.

[4] Giao dịch mua bán vé số xổ số kiến thiết được xem là "Hợp đồng theo mẫu"; theo khoản 1 Điều 405 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"Hợp đồng theo mẫu là hợp đồng gồm những điều khoản do một bên đưa ra theo mẫu để bên kia trả lời trong một thời gian hợp lý; nếu bên được đề nghị trả lời chấp nhận thì coi như chấp nhận toàn bộ nội dung hợp đồng theo mẫu mà bên đề nghị đã đưa ra"*. Theo đó, giao dịch mua bán xổ số kiến thiết được xác lập khi Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X đưa ra các điều khoản giao dịch chung, những điều khoản theo mẫu thể hiện nội dung in trên "Tờ vé số" để bên mua đồng ý mua vé số thì người mua vé số coi như chấp nhận toàn bộ các điều khoản giao dịch và toàn bộ nội dung hợp đồng theo mẫu mà bên đề nghị là Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X đã đưa ra.

[4.1] Xét nội dung in trên Tờ vé số do Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành thì thấy, ở mặt sau của Tờ vé số có cột "Cơ cấu giải thưởng" và cột "Quy định cần thiết" không thể hiện Thể lệ của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X là thỏa thuận khác; do đó người mua vé số không bắt buộc phải biết trước Thể lệ của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X mới được phép mua, đây không phải là điều kiện bắt buộc ghi trong hợp đồng theo mẫu; nên khi có tranh chấp xảy ra phải căn cứ pháp luật dân sự để giải quyết;

[4.2] Theo khoản 2, khoản 3 Điều 405 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"Trường hợp hợp đồng theo mẫu có điều khoản không rõ ràng thì bên đưa ra hợp đồng theo mẫu*

phải chịu bất lợi khi giải thích điều khoản đó" và "Trường hợp hợp đồng theo mẫu có điều khoản miễn trách nhiệm của bên đưa ra hợp đồng theo mẫu, tăng trách nhiệm hoặc loại bỏ quyền lợi chính đáng của bên kia thì điều khoản này không có hiệu lực, trừ trường hợp có thỏa thuận khác";

Tại khoản 3 Điều 406 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"điều kiện giao dịch chung phải bảo đảm sự bình đẳng giữa các bên. Trong trường hợp điều kiện giao dịch chung có quy định về miễn trách nhiệm của bên đưa ra điều kiện giao dịch chung, tăng trách nhiệm hoặc loại bỏ quyền lợi chính đáng của bên kia thì quy định này không có hiệu lực, trừ trường hợp có thỏa thuận khác"*;

Như vậy, quy định cần thiết (quy định chung) trong Tờ vé số chưa rõ ràng, nên không ràng buộc điều kiện bắt buộc người mua vé số phải biết trước Thể lệ của Công ty khi tham gia dự thưởng vé xổ số truyền thống 6 chữ số và nếu áp dụng cách tính theo "**ví dụ"** tại khoản 1 Điều 12 của Thể lệ Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X để xác định ngày mở thưởng được tính là 1 ngày (trong khi giờ mở thưởng thường kết thúc sau 16 giờ 30 phút) để loại bỏ quyền lợi chính đáng của người mua vé số là không phù hợp với quy định của pháp luật dân sự;

[4.3] Việc cấp sơ thẩm nhận định "Trong trường hợp tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn thì khi chấp thuận mua tờ vé số ký hiệu AG-10K5 mang số F123007 của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành, ông Tr đã chấp nhận toàn bộ các điều khoản giao dịch theo Thể lệ dự thưởng mà Công ty đã ban hành từ trước đó, giữa người mua (ông Tr) và Công ty **đã xác lập một thỏa thuận khác** với quy định về cách tính thời hạn trong Bộ luật Dân sự", là không chính xác;

Bởi vì, ngoài Tờ vé số mà Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X bán ra (theo mẫu), thì giữa ông Tr và Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X không có văn bản nào thể hiện ý chí giữa các bên có thỏa thuận khác;

[4.4] Cách xác định thời hạn 30 ngày nêu tại **"Ví dụ"** ở khoản 1 Điều 12 của Thể lệ Tham gia dự thưởng vé xổ số truyền thống 6 chữ số (Ban hành kem theo Quyết định số 22/QĐ.XS ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X) và Công văn số 16055/BTC-TCNH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính "xác định thời hạn kết thúc trả thưởng là ngày 27 tháng 11 năm 2020" là không phù hợp với Bộ luật Dân sự năm 2015 và đây không phải là Văn bản quy phạm pháp luật.

[5] Tại khoản 1 Điều 30 Thông tư 75/2013/TT-BTC ngày 4 tháng 6 năm 2013 quy định *"Thời hạn lĩnh thưởng của vé xổ số trúng thưởng là 30 ngày, kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng hoặc kể từ ngày hết hạn lưu hành của vé xổ số,…"*;

[5.1] Tại Tờ vé số do Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành loại vé số kiến thiết truyền thống 06 số có ký hiệu AG-10K5 mang số F123007 ngày 29 tháng 10 năm 2020, ngày quay mở thưởng là ngày 29 tháng 10 năm 2020; phía mặt sau của tờ vé số có ghi nhận *"Quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng, những vé trúng thưởng không người lãnh sẽ sung công quỹ"*.

[6] Như vậy, theo viện dẫn ở mục [5] và [5.1] có cơ sở xác định Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X với người mua vé số chấp nhận quy định chung về thời hạn để tính là ***"Ngày"***; căn cứ vào khoản 2 Điều 147 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"khi thời hạn*

*được xác định bằng **ngày**, tuần, tháng, năm thì ngày đầu tiên của thời hạn không được tính mà tính từ ngày tiếp theo liền kề ngày được xác định"*.

[7] Tờ vé số kiến thiết truyền thống 06 số có ký hiệu AG-10K5 mang số F123007 ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành có Kết quả xổ số ngày 29 tháng 10 năm 2020. Như vậy, có căn cứ xác định ngày bắt đầu tính thời hạn 30 ngày của Tờ vé số mở ngày 29 tháng 10 năm 2020 là **ngày 30 tháng 10 năm 2020**, thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày cuối cùng của thời hạn là 24 giờ của ngày **28 tháng 11 năm 2020** (Một ngày là hai mươi bốn giờ, theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 146 Bộ luật Dân sự năm 2015).

[7.1] Ông Tr khai, khi phát hiệu tờ vé số trúng thưởng lúc 22 giờ ngày 28/11/2020 ông đã nhiều lần liên hệ với Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X nhưng không ai bắt máy điện thoại (số điện thoại 0296.385.7904 được in mặt sau của Tờ vé số); ngày 29/11/2020, ông Tr trực tiếp đến Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X thì được chị Nguyễn Thị Kim Th xác nhận "Ngày 29 tháng 11 năm 2020 ông Tr có đến Công ty thông tin Tờ vé số trúng thưởng, Tôi có trả lời theo Thông tư 75 của Bộ Tài chính là tờ vé đã trễ hạn và thứ 3 ngày 01 tháng 12 năm 2020, ông Tr mang tờ vé kỳ 10k5 mở ngày 29 tháng 10 năm 2020 và đơn xin cứu xét, phòng Trả thưởng – Kho quỹ tiếp nhận Tờ vé của ông";

[7.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Võ Trung D là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X xác định, nếu xác định ngày **28/11/2020** là ngày hết hạn lĩnh thưởng và rơi vào ngày thứ Bảy, Chủ nhật thì trường hợp của ông Tr là còn trong hạn để trả thưởng; xác định số điện thoại 0296.385.7904 là của Công ty và bà Nguyễn Thị Kim Th là nhân viên của Công ty trực ngày **29/11/2020** (chủ nhật) có tiếp nhận thông tin Tờ vé số trúng thưởng;

[7.3] Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 và khoản 6 Điều 148 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"Khi thời hạn tính bằng ngày thì thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày cuối cùng của thời hạn"*; *"khi ngày cuối cùng của thời hạn là ngày nghỉ cuối tuần hoặc ngày nghỉ lễ thời hạn kết thúc tại thời điểm kết thúc ngày làm việc tiếp theo ngày nghỉ đó"* và *"thời hạn kết thúc ngày cuối cùng của thời hạn vào lúc hai mươi tư giờ của ngày đó"*. Như vậy, có căn cứ xác định Tờ vé số của ông Tr đã trúng thưởng và thời hạn ông Tr liên hệ để lãnh thưởng là còn trong thời hạn 30 ngày mà pháp luật đã quy định (như đã phân tích phần trên); Do đó, ông Thái Hữu Tr khởi kiện yêu cầu Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X trả thưởng của Tờ vé số mở thưởng ngày 29 tháng 10 năm 2020, do Cty Xổ số kiến thiết tỉnh X công bố; trong đó có giải đặc biệt có dãy số theo thứ tự là: **123007 (**giải đặc biệt có giải thưởng 2.000.000.000đồng) là có căn cứ pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với ý kiến của đại diện Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X và Luật sư – người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn cho rằng "Thời hạn lĩnh thưởng của vé xổ số truyền thống trúng thưởng là 30 ngày, kể từ ngày xác định kết quả trúng thưởng (ngày quay số mở thưởng) và xác định ngày hết hạn lĩnh thưởng là ngày **27 tháng 11 năm 2020**, nên Tờ vé số ông Tr đã trễ hạn, không còn giá trị lĩnh thưởng là không đúng với quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 như đã viện dẫn tại mục [6].

[9] Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Tr là chưa đúng theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 như đã

viện dẫn tại mục [6]; đối với đề nghị sửa cách tính án phí dân sự sơ thẩm là không đúng theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn về án phí, lệ phí; bởi vì, số tiền án phí dân sự sơ thẩm được tính trên tổng giá trị tài sản tranh chấp có giá ngạch, nên Hội đồng xét xử không thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[10] Hội đồng xét xử thống nhất: Chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm; chấp toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X có tránh nhiệm trả thưởng cho ông Thái Hữu Tr đối với Tờ vé số có ký hiệu AG-10K5 mang số F123007 ngày 29 tháng 10 năm 2020, ngày quay mở thưởng là ngày 29 tháng 10 năm 2020. Kết quả xổ số ngày 29 tháng 10 năm 2020, do Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh X công bố; trong đó có giải đặc biệt có dãy số theo thứ tự là: **123007 (**giải đặc biệt có giải thưởng 2.000.000.000đồng).

[11] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, bị đơn Cty Xổ số kiến thiết tỉnh X phải chịu 72.000.000đồng (bảy mươi hai triệu đồng) tiền án phí sơ thẩm; hoàn lại cho nguyên đơn ông Thái Hữu Tr số tiền tạm ứng án phí 36.000.000đồng (ba mươi sáu triệu đồng) theo tạm ứng án phí đã nộp số 0009266 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh An Giang.

[12] Án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của ông Thái Hữu Tr được chấp nhận nên ông không phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; khoản 2 Điều 148; Điều 296 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 116, 117, 144, 145; khoản 1 Điều 146; khoản 2 Điều 147; khoản 1, 5 và 6 Điều 148; khoản 2 và 3 Điều 405; khoản 3 Điều 406 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 4 và Điều 156 Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Thái Hữu Tr

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 71/2021/DS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố L.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Thái Hữu Tr đối với bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh X.

- Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh X có trách nhiệm trả thưởng cho ông Thái Hữu Tr đối với tờ vé số trúng thưởng có ký hiệuký hiệu AG-10K5 mang số **F123007** trúng giải đặc biệt **2.000.000.000đồng** (hai tỷ đồng) do Công

ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh X phát hành, ngày mở thưởng là ngày 29 tháng 10 năm 2020.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết tỉnh X phải chịu 72.000.000đồng (bảy mươi hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Thái Hữu Tr số tiền 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0009266 ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh An Giang.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Thái Hữu Tr được nhận lại 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002833 ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TANDTC (1)
- VKSND. AG (1)
- TAND huyện (1)
- THA huyện (1)
- Tòa Dân sự (2)
- Văn phòng(1)
- Phòng KTNV & THA (1)
- Đương sự "Để thi hành"
- *Lưu: HS.*

Nguyễn Văn Sơn